

KẾ HOẠCH

**Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của
Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh
công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước**

Thực hiện Kế hoạch số 34-KH/TU, ngày 07/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “Về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Ban Thường vụ Huyện ủy Di Linh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc tổng kết Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá đúng thực trạng 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn huyện, làm rõ những kết quả đạt được; hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị ở các cấp, các ngành; trên cơ sở đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết đạt hiệu quả cao trong thời gian tới.

2. Thông qua việc tổng kết để tiếp tục nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

3. Công tác tổng kết Nghị quyết số 11-NQ/TW được chỉ đạo thực hiện từ cơ sở, đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả; đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng; đồng thời, gắn với việc quán triệt, thực hiện Luật Bình đẳng giới, nhằm tiếp tục nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ trong thời kỳ mới.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 36-CTr/HU, ngày 29/02/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết.

2. Đánh giá kết quả sau 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 36-CTr/HU, ngày 29/02/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Đánh giá chung, làm rõ những hạn chế và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị.

4. Nhận định, phân tích, dự báo các tác động hiện nay ảnh hưởng đến công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TW và Chương trình hành động số 36-CTr/HU, ngày 29/02/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy trong thời gian tới.

5. Đề xuất, kiến nghị các cơ quan chức năng của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, các phòng, ban liên quan của huyện để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm thực hiện tốt công tác phụ nữ trong thời gian tới.

(Có đề cương báo cáo kèm theo)

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN

1. Phương pháp tiến hành

1.1. Đối với Đảng ủy các xã, thị trấn; Đảng ủy Công an huyện: xây dựng báo cáo tổng kết gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Dân vận Huyện ủy) và không tổ chức hội nghị tổng kết.

1.2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội huyện; Ban Thường vụ Hội LHPN huyện: Tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo tổng kết của đơn vị mình gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Dân vận Huyện ủy).

2. Thời gian: Các cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo tổng kết gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Dân vận Huyện ủy) trước ngày 22/3/2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các xã, thị trấn; Đảng ủy Công an huyện căn cứ Kế hoạch này, triển khai, xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X); Chương trình hành động số 36-CTr/HU, ngày 29/02/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy đảm bảo chất lượng, đúng kế hoạch và thời gian quy định.

2. Giao Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị trình Ban Thường vụ Huyện ủy trước ngày 05/4/2022. *hu*

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- BTV Hội LHPN tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- TT HĐND, lãnh đạo UBND huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng HU,
- Mặt trận, các Đoàn thể huyện,
- Hội LHPN huyện,
- Đảng ủy: các xã, thị trấn và Công an huyện,
- Lưu VP Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



K' Broi

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

(Kèm theo Kế hoạch số -KH/HU, ngày /3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 36-CTr/HU, ngày 29/02/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy

- Kết quả tổ chức học tập, quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết ở các cấp, các ngành; đánh giá kết quả học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 36-CTr/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Công tác phối hợp của các cấp, các ngành trong quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW và Chương trình hành động số 39-CTr/TU. Việc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, chương trình cụ thể, văn bản chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và Hội Phụ nữ các cấp trong tỉnh; đối chiếu với các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết và tình hình của địa phương, đơn vị để đánh giá.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc và định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động số 36-CTr/HU; Chương trình số 39-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW Đối chiếu với các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết 11-NQ/TW và Chương trình hành động số 36-CTr/HU để đánh giá, trong đó cần tập trung vào những nội dung cơ bản sau:

- Những chuyển biến về mặt nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về công tác phụ nữ và bình đẳng giới.

- Việc thực hiện pháp luật, chính sách về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho sự phát triển của phụ nữ (*triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới; thực hiện các chính sách nhằm bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của phụ nữ về lao động, việc làm, giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa...*).

- Tổ chức các phong trào thi đua và các nhiệm vụ trọng tâm của Hội phụ nữ. Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Xây dựng người phụ nữ có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, lòng nhân hậu.

- Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ nữ và chính sách phát triển đội ngũ cán bộ nữ. Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, nhất là cán

bộ lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Xây dựng củng cố Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp thật sự vững mạnh, phát huy vai trò nòng cốt trong công tác vận động phụ nữ; đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cấp Hội gắn với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tổ chức tập hợp phụ nữ.

- Công tác tham mưu của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp về công tác cán bộ nữ.

Lưu ý: Đối chiếu với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 11-NQ/TW và Chương trình số 36-CTr/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy, báo cáo tổng kết ngoài những nhận định, đánh giá, cần có số liệu so sánh (*trước khi có Nghị quyết số 11-NQ/TW và sau 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW*), nhất là những chỉ tiêu cơ bản theo 5 nhiệm vụ Nghị quyết 11-NQ/TW đã nêu.

3. Đánh giá chung, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

3.1. Ưu điểm

3.2. Hạn chế

3.3. Nguyên nhân

* Nguyên nhân đạt được

* Nguyên nhân hạn chế

3.4. Bài học kinh nghiệm

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHẪM TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT SỐ 11-NQ/TW TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa

- Bối cảnh kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế, những khó khăn, thách thức đặt ra trong tình hình hiện nay ở địa phương, đơn vị.

- Sự phát triển về tổ chức, nhiệm vụ của Hội liên hiệp phụ nữ và yêu cầu thực tiễn đòi hỏi phải đổi mới công tác phụ nữ (*nói chung*), nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức Hội Liên hiệp phụ nữ (*nói riêng*).

2. Nhiệm vụ và giải pháp

Các địa phương, đơn vị căn cứ vào tình hình cụ thể và kết quả thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW trong 15 năm qua để đề ra nhiệm vụ, giải pháp sát với tình hình thực tế, nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TW trong thời gian tới.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Kiến nghị, đề xuất với Trung ương, với tỉnh.

DẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY DI LINH

*

Số 36-CTr/HU

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
Di Linh, ngày 29 tháng 02 năm 2008

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY

Thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X)
và Chương trình số 39-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
“về công tác Phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa -
hiện đại hóa đất nước”

I- TÌNH HÌNH PHỤ NỮ VÀ CÔNG TÁC PHỤ NỮ CỦA HUYỆN DI LINH TRONG NHỮNG NĂM QUA:

Trong những năm qua cùng với phong trào chung của toàn Tỉnh với chức năng là đại diện cho quyền bình đẳng, dân chủ, lợi ích hợp pháp và chính đáng của phụ nữ, các cấp Hội Phụ nữ huyện nhà đã tham gia quản lý Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng; đoàn kết vận động, tổ chức, hướng dẫn phụ nữ thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Phát huy được quyền làm chủ của mình, các cấp Hội đã chủ động phối hợp với chính quyền và các ngành chức năng, Ban “vì sự tiến bộ phụ nữ” cùng cấp giám sát việc thực hiện các chính sách pháp luật liên quan đến quyền lợi chính đáng của phụ nữ và trẻ em; tăng cường phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan để giải quyết những vấn đề bức xúc liên quan đến phụ nữ - trẻ em.

+ Trong lĩnh vực kinh tế: các tầng lớp phụ nữ trong huyện đã tổ chức các hoạt động thiết thực, ra sức thi đua thực hiện các mục tiêu chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế của huyện, chị em phụ nữ nông thôn là lực lượng chiếm hơn 80% trên tổng số phụ nữ toàn huyện, chị em đã áp dụng kiến thức, khoa học kỹ thuật vào sản xuất, xây dựng các tổ nhóm phụ nữ tiết kiệm, tổ phụ nữ hùn vốn, đầu tư thâm canh cây chè, cà phê, dâu tằm, cây lương thực để tăng năng suất cây trồng, đẩy mạnh chăn nuôi phát triển đàn gia súc, gia cầm tạo việc làm cho phụ nữ, tăng thu nhập cho bản thân và gia đình, đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, nông thôn, từng bước vươn lên ổn định cuộc sống.

+ Trong lĩnh vực văn hóa xã hội: về y tế, giáo dục tỷ lệ nữ chiếm 65% trên tổng số công nhân viên chức lao động trong toàn huyện. Đây là

lực lượng nòng cốt trong việc phát triển văn hóa xã hội của huyện, góp phần quan trọng trong công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

+ Lĩnh vực an ninh quốc phòng: trong những năm qua chị em phụ nữ toàn huyện tuyên truyền, đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 09/CP và Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; vận động cán bộ, hội viên phụ nữ tham gia tích cực phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, các cấp Hội thực hiện tốt Nghị quyết liên tịch giữa Bộ Công an và Hội Liên hiệp Phụ nữ về “*quản lý giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội*”. Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị định của Chính phủ về chính sách tôn giáo - dân tộc, đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Đẩy mạnh cuộc vận động hội viên phụ nữ tham gia giữ gìn an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Hội.

+ Công tác phát triển tổ chức Hội vững mạnh đảm bảo thực hiện có hiệu quả chức năng nhiệm vụ của Hội: Các cấp Hội luôn đổi mới nội dung, phương thức hoạt động để tập hợp và thu hút các tầng lớp phụ nữ vào Hội, thương xuyên củng cố BCH, chi tổ Hội và đội ngũ cán bộ Hội, phát triển được 2.992 hội viên mới, nâng tổng số hội viên toàn huyện lên 16.922 hội viên/38.894 phụ nữ từ 18 tuổi trở lên.

Bên cạnh kết quả đạt được trong những năm qua, công tác Hội và phong trào Phụ nữ trong huyện còn một số tồn tại hạn chế, đó là:

- Tình hình phụ nữ và phong trào của Hội còn nhiều vấn đề bức xúc như việc làm, đời sống, tư tưởng, nhận thức, nhất là đối với chị em phụ nữ dân tộc còn nhiều khó khăn. Tình hình tệ nạn xã hội chậm được ngăn chặn, làm cản trở sự phấn đấu thực hiện quyền bình đẳng, tiến bộ của phụ nữ và hạn chế sự đóng góp của phong trào phụ nữ huyện vào sự phát triển chính trị, kinh tế-xã hội của địa phương.

- Phong trào phụ nữ phát triển chưa đồng bộ, chưa đều khắp giữa các địa bàn, nhất là các xã đồng bào dân tộc, nội dung hoạt động tuy có đổi mới nhưng chưa thật sự đa dạng - phong phú, chưa mang tính thuyết phục.

- Trình độ năng lực của cán bộ Hội một số chị còn nhiều hạn chế, dẫn đến lúng túng trong việc triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và các Chương trình công tác của Hội đề ra.

Nguyên nhân của sự tồn tại hạn chế: do điều kiện kinh tế và trình độ nhận thức của cán bộ, hội viên phụ nữ không đồng bộ, công tác xây dựng các mô hình điểm để chỉ đạo nhân ra diện rộng còn chung chung, thiếu

trọng tâm, tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy, chính quyền còn thấp, công tác phát triển đảng viên nữ nông thôn còn chậm, hiện nay cán bộ chủ chốt cấp xã ở một số đơn vị chưa là đảng viên vẫn còn nhiều. Một số nơi cấp ủy Đảng chưa thực sự quan tâm đến hoạt động của phong trào phụ nữ, chưa thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị có liên quan đến công tác phụ nữ.

II- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1- Mục tiêu:

Phấn đấu đến năm 2020, Phụ nữ huyện Di Linh được nâng cao trình độ về mọi mặt, có trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; Ưu tiên giải quyết việc làm cho phụ nữ trong tổng số lao động được bố trí việc làm; được cải thiện rõ rệt về đời sống vật chất, tinh thần. Xây dựng, phát triển vững chắc đội ngũ cán bộ nữ. Đến năm 2020 đội ngũ cán bộ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý các ngành các cấp đạt tỷ lệ từ 20 đến 25%; Phụ nữ tham gia hoạt động xã hội ngày càng nhiều, bình đẳng trên mọi lĩnh vực; đóng góp tích cực hơn cho xã hội và gia đình, góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của huyện.

2- Nhiệm vụ, giải pháp:

a) Nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới:

- Các cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận và các Đoàn thể, cơ quan thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền, quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về công tác phụ nữ trong tình hình mới, nâng cao nhận thức về giới và bình đẳng giới cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân. Xử lý, ngăn chặn, phê phán các hành vi xâm phạm nhân phẩm phụ nữ, bạo lực gia đình, xóa bỏ các tập tục lạc hậu trong hôn nhân, gia đình và tư tưởng trọng nam khinh nữ. Tạo điều kiện tốt nhất cho phụ nữ phát triển toàn diện về trí tuệ, thể lực và đời sống.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ phối hợp với Ban vì sự nghiệp tiến bộ phụ nữ của huyện tập trung triển khai thực hiện tốt Luật bình đẳng giới, tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật, chính sách liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới; Phát huy vai trò của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể, tổ chức xã hội, đặc biệt là phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Công đoàn, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách đối với phụ nữ trong doanh nghiệp của các thành phần kinh tế.

- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện tốt Nghị định 19/2003/NĐ-CP của Chính phủ “về quy định trách nhiệm của cơ

quan hành chính Nhà nước các cấp trong huyện, đảm bảo cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ tham gia quản lý Nhà nước”; Xây dựng cơ chế để Hội Liên hiệp Phụ nữ, Ban vì sự tiến bộ của Phụ nữ các cấp chủ động tham gia các đề án, chương trình phát triển kinh tế-xã hội của huyện, các ngành và các địa phương.

2- Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, nhân hậu gắn với giải quyết việc làm, chăm lo đời sống, bảo hộ lao động, bảo hiểm xã hội, bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của người phụ nữ.

- Các ngành, các cấp triển khai thực hiện tốt luật bình đẳng giới, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến phụ nữ. Ủy ban nhân dân, cơ quan chức năng các cấp thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước và có cơ chế chính sách phù hợp để hỗ trợ, tạo điều kiện cho phụ nữ được tham gia học tập, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao tỷ lệ lao động nữ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ qua đào tạo hàng năm; tập trung đào tạo nâng cao tay nghề cho phụ nữ thích ứng với môi trường lao động mới, nhất là phụ nữ vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

- Ủy ban nhân dân các cấp, các ngành, đoàn thể có liên quan kịp thời giải quyết hỗ trợ vốn, giống, thông tin, kỹ thuật, tăng cường đầu tư, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăm lo cải thiện điều kiện lao động phù hợp với đặc điểm, khả năng của phụ nữ để phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ, gia đình và dân cư. Tăng cường kiểm tra các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quyền lợi của Phụ nữ như bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động, tiền lương, chế độ chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh, nghỉ ngơi cho phụ nữ.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện phối hợp với các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động các chương trình xây dựng đời sống văn hóa, phòng chống tội phạm, phòng chống buôn bán phụ nữ, trẻ em, bạo lực gia đình; chăm sóc sức khỏe trẻ em nữ; dạy nghề, giới thiệu việc làm cho phụ nữ; tuyên truyền cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

3- Xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” là yêu cầu cần thiết và khách quan trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, địa phương huyện nhà. Ngăn chặn có hiệu quả tình trạng bất bình đẳng giới trong gia đình, xã hội, đấu tranh xóa bỏ tập tục lạc hậu, thực hiện tốt công tác dân số- gia đình và trẻ em, hạn chế tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình; cải thiện sức khỏe phụ nữ; tăng cường hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, thực hiện dự án lồng ghép dân số với phát triển gia đình bền vững; xây dựng gia đình văn hóa ở địa bàn khu dân cư, vận động cán bộ, công chức, hội viên phụ nữ, nhân dân trong huyện đăng ký xây dựng gia đình đạt 4 chuẩn mực “No ảm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”; Hàng năm vào ngày 28/6 (ngày gia đình Việt Nam) tổ chức các hoạt động tuyên truyền, biểu dương các gia đình đạt thành tích xuất sắc trong phong trào xây dựng gia đình văn hóa.

- Các phương tiện thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức người phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa- hiện đại hóa.

4- Xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, lãnh đạo, quản lý đáp ứng với yêu cầu công nghiệp hóa-hiện đại hóa.

- Quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng nhân tố mới, tạo điều kiện chủ động nguồn cán bộ nữ, đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác cán bộ.

- Sử dụng hợp lý, có hiệu quả đội ngũ cán bộ nữ hiện có, xây dựng chính sách khuyến khích cán bộ nữ học tập nâng cao trình độ; ưu tiên tuyển dụng cán bộ nữ, lao động nữ, việc bố trí sắp xếp cán bộ phải phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo, tránh tình trạng phân biệt nam - nữ trong việc tuyển chọn, sử dụng cán bộ.

- Các cấp ủy Đảng, Chính quyền cần xây dựng quy hoạch cán bộ, trong đó phải quy định rõ tỷ lệ cán bộ nữ, người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của phụ nữ tham gia Hội đồng nhân dân, cấp ủy, chính quyền các cấp để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

- Xây dựng đề án quy hoạch cán bộ nữ của huyện từ nay đến 2020 đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ trong các cơ quan lãnh đạo Đảng, Chính quyền và các Đoàn thể. Phân đấu đến 2020 cán bộ nữ tham gia cấp ủy Đảng các cấp, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đạt từ 25% trở lên; các cơ quan, đơn vị đạt từ 30% trở lên.

- Căn cứ mục tiêu, giải pháp của Chương trình này và quy hoạch cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy, các cấp, các ngành xây dựng thực hiện chương trình đào tạo bồi dưỡng cán bộ nữ theo từng lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị, đảm bảo cán bộ nữ trong diện quy hoạch dự nguồn được đào tạo, bồi dưỡng. Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với phòng Nội vụ huyện tham mưu bổ sung chế độ trợ cấp đối với cán bộ nữ

tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng, có chính sách ưu tiên đối với cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa.

- Hội Liên hiệp phụ nữ, lãnh đạo các cơ quan đơn vị cần chủ động, tích cực tham mưu cho cấp ủy về công tác cán bộ và tạo nguồn cán bộ nữ; bồi dưỡng phát triển đảng viên nữ trong các cơ quan, đơn vị; quan tâm phát triển đảng viên trong cán bộ, hội viên ở nông thôn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

5- Xây dựng củng cố Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp thật sự vững mạnh, phát huy vai trò nòng cốt trong công tác vận động phụ nữ:

- Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của các cấp ủy Đảng trong việc xây dựng củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cấp Hội Phụ nữ trong huyện. Phân công cấp ủy viên có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín, nhiệt tình, trực tiếp phụ trách công tác Hội.

- Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tổ chức theo nhóm, ngành nghề, lứa tuổi, sở thích, hướng hoạt động của Hội về cơ sở. Khắc phục tình trạng “hành chính hóa” chăm lo thiết thực quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho hội viên, tránh bệnh thành tích, hình thức; Chủ động tham mưu với các cấp ủy Đảng, Chính quyền về chủ trương, chính sách liên quan đến phụ nữ, thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội. Tham gia đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

- Tập trung củng cố tổ chức Hội từ huyện đến cơ sở, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tập hợp rộng rãi các tầng lớp phụ nữ vào tổ chức Hội, phấn đấu đến 2015 tỷ lệ tập hợp hội viên đạt 75-80%.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1- Các cấp ủy Đảng có trách nhiệm tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27-4-2007 của Bộ Chính trị và Chương trình số 39-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình này của Ban Thường vụ Huyện ủy Di Linh đến các tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, các tầng lớp nhân dân trong huyện.

2- Căn cứ vào Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy, trên cơ sở đánh giá thực trạng tình hình phụ nữ ở địa phương, đơn vị, các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy xây dựng Chương trình hành động cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy Di Linh.

3- Giao cho Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn Mặt trận và các Đoàn thể, cơ quan thông tin đại chúng, tổ chức về nội dung của các Nghị quyết nói trên.

4- Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện và các ban, ngành liên quan kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Chương trình hành động số 39 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy Di Linh, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy để theo dõi và chỉ đạo./-

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- T.Trực HĐND, UBND huyện;
- Các TCCS Đảng trực thuộc;
- Các ban, ngành, Mặt trận-ĐT huyện;
- Lưu VP Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Khiêm

